

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 10-7-2018

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Phẫu

2. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐST-DS ngày 30/5/2018; Quyết định hoãn phiên toà số: 09/2018/QĐST-TCDS ngày 15/6/2018 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Tăng Thị Mai L, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

2. ***Bị đơn:*** Anh Trần Xuân C, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn U, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27/02/2018, bản tự khai ngày 28/3/2018 và tại phiên toà, chị Tăng Thị Mai L trình bày: Chị và anh Trần Xuân C kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/6/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn N, xã Q, thị xã B. Từ lúc bắt đầu chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Từ tháng 12/2017 cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn để ổn định cuộc sống. Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Bảo N, sinh ngày 11/9/2017. Hiện tại cháu đang ở chung với chị L. Nếu vợ chồng ly hôn, chị L có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con và yêu cầu anh C góp phí tổn nuôi

con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã tiến hành giải quyết vụ án tạo điều kiện để các bên cung cấp chứng cứ và triệu tập nhiều lần nhưng anh Trần Xuân C vắng mặt không tiến hành hoà giải được.

Ngày 11/5/2018, Toà án đã tiến hành xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã C, huyện T. Ông Đặng Văn Duyên là cán bộ Tư pháp xã C cho biết: Uỷ ban nhân dân xã C đã nhận được hai giấy triệu tập của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá gửi cho bị đơn là anh Trần Xuân C. Sau khi nhận được giấy triệu tập, UBND xã C đã giao cho ông Trương Văn T là cán bộ bộ phận văn thư chuyển trực tiếp đến cho anh Trần Xuân C, anh C đã ký vào biên bản giao nhận giấy triệu tập.

Toà án cũng đã trực tiếp đến nhà anh Trần Xuân C và xác minh sự việc. Anh C trình bày: Anh có nhận được thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Toà án nhưng do công việc bận rộn nên không thể có mặt theo giấy triệu tập. Tại phiên toà, anh Trần Xuân C trình bày: Nay chị L làm đơn xin ly hôn anh đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của chị L vì tình cảm vợ chồng đã không còn. Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Bảo N, sinh ngày 11/9/2017. Hiện tại con đang sống cùng chị L. Sau khi ly hôn anh nhất trí để chị L được trực tiếp nuôi con và anh C sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Tăng Thị Mai L và anh Trần Xuân C kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 24/6/2016 tại Uỷ ban nhân dân xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Bước đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đến tháng 12 năm 2017 vợ chồng sống ly thân. Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh C không đến nên không tiến hành hoà giải được.

Toà án đã xác minh việc giao nhận các văn bản của Toà án cho anh Trần Xuân C. Cán bộ Tư pháp xã C cho biết: Uỷ ban nhân dân xã C đã nhận được hai giấy triệu tập của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá gửi cho bị đơn là anh Trần Xuân C. Sau khi nhận được giấy triệu tập, UBND xã C đã giao cho ông Trương Văn T là cán bộ bộ phận văn thư chuyển trực tiếp đến cho anh Trần Xuân C. Anh C đã ký vào biên bản giao nhận giấy triệu tập tuy nhiên anh C đều không đến. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị L do mâu thuẫn vợ chồng, tình cảm vợ chồng không còn nên việc quan tâm, dàn xếp mâu thuẫn khó khăn. Vì vậy, yêu cầu xin được ly hôn của chị Tăng Thị Mai L là có cơ sở cần chấp nhận. Mặt khác anh Trần Xuân C trình bày nay vợ có nguyện vọng xin ly hôn anh C đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L vì tình cảm vợ chồng đã không còn. Cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị L là phù hợp.

[2] Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Bảo N, sinh ngày 11/9/2017. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của chị L là chính đáng và có căn cứ vì con còn nhỏ mới 10 tháng tuổi là phù hợp. Chị Tăng Thị Mai L yêu cầu anh Trần Xuân C phải góp phí tổn nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu góp phí tổn nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng của chị L là phù hợp để đảm bảo quyền lợi của con. Cần áp dụng khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Trần Bảo N cho chị Tăng Thị Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Xuân C có nghĩa vụ góp phí tổn nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 07/2018 đến khi con trưởng thành.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Tăng Thị Mai L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Xuân C phải chịu án phí cấp dưỡng.

[5] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã áp dụng đúng quy định của pháp luật và tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử chị Tăng Thị Mai L ly hôn anh Trần Xuân C. Và áp dụng khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 107 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Trần Bảo N, sinh ngày 11/9/2017 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C có nghĩa vụ góp phí tổn nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Từ những căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử chị Tăng Thị Mai L ly hôn anh Trần Xuân C.

2. Về quan hệ nuôi con chung: Áp dụng khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Trần Bảo N, sinh ngày 11/9/2017 cho chị Tăng Thị Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Xuân C có nghĩa vụ góp phí tổn nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 07 năm 2018 đến khi con tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tăng Thị Mai L phải chịu 300.000 đồng án phí DSST. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0003610 ngày

06/3/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình nay được khấu trừ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Xuân C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố các bên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

